TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **102**/2023/HSST
Ngày 21/6/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH – TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Phước.

2/ Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa***: Bà Lê Thị Hoài Diễm.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Ông Lê Trọng Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2023/HSST-QĐ ngày 07 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trịnh Công D, sinh năm 1969 tại tỉnh Tiền Giang.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Nơi sinh sống: Ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Lái xe. Trình độ học vấn: 12/12. Dân tộc: Kinh.

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Trịnh Văn T, sinh năm: 1944 và bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1948.

Gia đình có 05 anh, em bị cáo là con thứ hai, có vợ là Liễu Thị N, sinh năm 1971, có 02 con: Con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2001.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại Ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- Bị hại: 1/ Công ty cổ phần thương mại dịch vụ xuất nhập khẩu P

Đại diện theo ủy quyền: Ông Hồng Lê S, sinh năm 1981

Địa chỉ: phường M, quận M, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt)

2/ Công ty TNHH thương mại đầu tư xây dựng H

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Thanh H, chức danh: Giám đốc

Địa chỉ: Số S đường L, khu phố H, thành phố A, tỉnh Bình Dương (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Trung D, sinh năm 1971

Địa chỉ: tỉnh lộ M, phường Đ, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Trung D: Ông Chiêm Đức H, sinh năm 1976

Địa chỉ: Đường Đ, phường T, quận B, thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/8/2022, Trịnh Công D có giấy phép lái xe hạng D theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 51B-240.77 lưu thông trên đường cao tốc TP Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây hướng Long Thành đi TP. Hồ Chí Minh. Khi đi đến km13+600 thuộc xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai do không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm vào phía sau xe ô tô biển số 51H-604.88 do anh Phạm Viết S điều khiển lưu thông cùng làn đường phía trước. Sau đó xe ô tô biển số 51H-604.88 do anh Phạm Viết S điều khiển bị đẩy lên va chạm phía sau xe ô tô biển số 51K-062.83 do chị Trần Ngọc Y điều khiển lưu thông cùng làn đường phía trước. Hậu quả: 03 xe ô tô 51B-240.77, 51H-604.88 và 51K-062.83 bị hư hỏng, không có thương vong về người. (Các bút lục 53-60).

Tại Kết luận định giá tài sản số 209/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện Long Thành xác định giá trị hư hỏng tài sản và thay thế sửa chữa của các xe ô tô trong vụ tai nạn như sau: Trị giá thiệt hại của xe ô tô biển số 51H-604.88 bị hư hỏng là 136.480.000 đồng; Trị giá thiệt hại của xe ô tô biển số 51K-062.83 bị hư hỏng là 12.955.000 đồng. Tổng cộng trị giá thiệt hại của 02 xe ô tô nêu trên là 149.435.000 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn đồng).(Bút lục số 16,17)

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 29/8/2022 ghi nhận và mô tả như sau:

(1) Xe ô tô khách biển số 51B-240.77: Sau tai nạn xe ô tô (1) dừng ở làn đường số 01 trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh- Long Thành- Dầu Giây, đầu xe quay về hướng thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay về hướng Long Thành. Đo từ tâm trục bánh trước và bánh sau bên trái lần lượt cách mép đường chuẩn là 1,00m và 1,00m. Đo từ tâm trục bánh trước và bánh sau bên phải lần lượt cách mốc cố định là 6,00m và 7,60m.

(2) Xe ô tô biển số 51H-604.88: Sau tai nạn xe ô tô (2) dừng trên làn đường số 01 trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh- Long Thành- Dầu Giây, đầu xe quay về hướng thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe quay về hướng Long Thành. Đo từ tâm trục bánh trước và bánh sau bên trái lần lượt cách mép đường chuẩn là 0,80m và 0,80m. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải đến điểm mốc cố định là 8,20 m.

(3) Xe ô tô biển số 51K-062.83: Sau tai nạn xe ô tô (3) dừng ở làn đường 1, đầu xe ô tô (3) sát dải phân cách cứng ở lề đường bên trái theo hướng Long Thành đi thành phố Hồ Chí Minh. Đầu xe chếch về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, đuôi xe chếch về hướng đi Long Thành. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải cách tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô (2) là 8,60m. Đo từ tâm trục bánh trước bên trái đến mép đường chuẩn là 0,20 m.

Về dấu vết phương tiện: Tại Bản kết luận số 5481/KL-KTHS ngày 10/10/2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận dấu vết va chạm:

1. Dấu vết va chạm và cơ chế, chiều hướng hình thành các dấu vết va chạm:

1.1. Dấu vết trượt xước, nứt vỡ bám chất màu đen mặt ngoài các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 51B-240.77 (ốp đầu xe, cản trước) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết xước, nứt vỡ mặt ngoài các chi tiết phía sau xe ô tô biển số 51H-604.88 (cửa cốp sau, đèn hậu, cản sau) có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa các phương tiện.

1.2. Dấu vết trượt xước, nứt vỡ các chi tiết phía trước xe ô tô biển số 51H-604.88 (nắp ca pô, cản trước, biển số, khung tản nhiệt) có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước, nứt vỡ mặt ngoài các chi tiết phía sau xe ô tô biển số 51K-062.83 (cửa cốp sau, đèn hậu, cản sau) có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa các phương tiện.

2. Khi va chạm xe ô tô biển số 51B-240.77 chuyển động trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây, hướng từ Long Thành đi thành phố Hồ Chí Minh; xe ô tô biển số 51H-604.88 chuyển động cùng chiều phía trước xe ô tô biển số 51B-240.77 và xe ô tô biển số 51K-062.83 chuyển động cùng chiều phía trước xe ô tô biển số 51H-604.88.

3. Ngoài dấu vết nêu trên, xe ô tô biển số 51B-240.77, xe ô tô biển số 51H-604.88 và xe ô tô biển số 51K-062.83 không va chạm với vật, phương tiện nào khác. (Bút lục số 15)

Vật chứng, tài sản tạm giữ: - Đối với xe ô tô 51K-062.83 do Công ty CP TM DV XNK P Việt Nam đứng tên chủ sở hữu người đại diện ủy quyền là ông Hồng Lê S, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại xe ô tô 51K-062.83 cho ông Hồng Lê S.

- Xe ô tô biển số 51H-604.88 do Công ty TNHH TM ĐT XD H – người đại diện pháp luật là ông Hoàng Thanh H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho ông Hoàng Thanh H.

- Xe ô tô biển số 51B-240.77 do ông Trần Trung D đứng tên chủ sở hữu, người đại diện ủy quyền là ông Chiêm Đức H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho ông Chiêm Đức H.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 791096225344 ngày 20/9/2017 do Sở GTVT TP. Hồ Chí Minh cấp cho chị Trần Ngọc Y.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310140012198 ngày 04/11/2020 do Sở GTVT thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Viết S.

Về trách nhiệm dân sự: - Đối với thiệt hại của xe ô tô 51K-062.83, ông Hồng Lê S (đại diện chủ xe ô tô 51K-062.83) đồng ý tự sửa chữa thiệt hại, không yêu cầu các bên hỗ trợ bồi thường về vấn đề dân sự.

- Đối với thiệt hại của xe ô tô 51H-604.88, Ông Chiêm Đức H (đại diện chủ xe ô tô 51H-240.77) và Trịnh Công D đã chi trả chi phí sửa chữa cho ông Hoàng Thanh H (đại diện chủ xe ô tô 51H-604.88). Ông Hoàng Thanh H đồng ý nhận hỗ trợ và không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác.

- Đối với thiệt hại của xe ô tô 51B-240.77, ông Chiêm Đức H tự chi trả chi phí sửa chữa, không yêu cầu bồi thường.

Trước Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Trịnh Công D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông, bản kết luận giám định dấu vết va chạm cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được tại hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 56/CT-VKSLT ngày 10 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố bị cáo Trịnh Công D về tội danh: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo điều khoản nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm d khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trịnh Công D mức án từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Công D đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 20 phút ngày 29/8/2022, Trịnh Công D có giấy phép lái xe hạng D theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 51B-240.77 lưu thông trên đường cao tốc thành phố Hồ Chí Minh – Long Thành – Dầu Giây hướng Long Thành đi thành phố Hồ Chí Minh. Khi đi đến km13+600 thuộc xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai, do không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến va chạm vào phía sau xe ô tô biển số 51H-604.88 do anh Phạm Viết S điều khiển lưu thông cùng làn đường phía trước. Sau đó xe ô tô biển số 51H-604.88 do anh Phạm Viết S điều khiển bị đẩy lên va chạm phía sau xe ô tô biển số 51K-062.83 do chị Trần Ngọc Y điều khiển lưu thông cùng làn đường phía trước. Hậu quả: 03 xe ô tô 51B-240.77, 51H-604.88 và 51K-062.83 bị hư hỏng, không có thương vong về người.

Hành vi của bị cáo Trịnh Công D đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ gây thiệt hại về tài sản 149.435.000 đồng, do đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm d khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét hành vi của bị cáo Trịnh Công D là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo điều khiển xe tham gia giao thông nhưng không chấp hành đúng các quy định của luật giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông, hậu quả gây thiệt hại về tài sản là 149.435.000 (Một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm ba mươi lăm nghìn) đồng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tài sản của người khác, là khách thể quan trọng được pháp luật bảo vệ.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho gia đình và chính quyền địa phương quản lý giáo dục bị cáo cũng đủ răn đe, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo, sửa chữa lỗi lầm. Do đó áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

[3] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 51K-062.83; Xe ô tô biển kiểm soát 51H-604.88 ; Xe ô tô biển kiểm soát 51B-240.77; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 791096225344 ngày 20/9/2017 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị Trần Ngọc Y; 01 giấy phép lái xe hạng FC số 310140012198 ngày 04/11/2020 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp cho anh Phạm Viết S Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho các chủ sỡ hữu hợp pháp là đúng quy định pháp luật.

[4] Về dân sự: Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 51K-062.83, ông Hồng Lê S (đại diện chủ xe ô tô 51K-062.83) đồng ý tự sửa chữa thiệt hại, không yêu cầu các bên hỗ trợ bồi thường về vấn đề dân sự; Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm soát 51H-604.88, ông Chiêm Đức H (đại diện chủ xe ô tô 51H-240.77) và bị cáo Trịnh Công D đã chi trả chi phí sửa chữa cho ông Hoàng Thanh H (đại diện chủ xe ô tô 51H-604.88), ông Hoàng Thanh H đồng ý nhận hỗ trợ và không có yêu cầu bồi thường dân sự nào khác; Đối với thiệt hại của xe ô tô biển kiểm

soát 51B-240.77, ông Chiêm Đức H tự chi trả chi phí sửa chữa, không yêu cầu bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

[6] Về tính hợp pháp của các quyết định, hành vi tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều được thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d Khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên bố bị cáo Trịnh Công D phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Trịnh Công D 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Công D cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện T, tỉnh Tiền Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND H. Long Thành;
- Chi cục THA DS H. Long Thành;
- Bộ phận HS nghiệp vụ CAH. Long Thành;
- UBND xã H;
- Bị cáo, ĐS;
- Lưu HS, VP.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Ngọc